

Hà Nội, ngày 07 tháng 03 năm 2012

## **THÔNG TƯ**

### **Ban hành Chương trình môn học Giáo dục chính trị dùng trong đào tạo trình độ trung cấp chuyên nghiệp**

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục và Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ kết luận của Hội đồng thẩm định Chương trình môn học Giáo dục chính trị dùng trong đào tạo trình độ trung cấp chuyên nghiệp tại Biên bản họp Hội đồng ngày 10 tháng 9 năm 2011;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Chuyên nghiệp,

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Thông tư này Chương trình môn học Giáo dục chính trị dùng trong đào tạo trình độ trung cấp chuyên nghiệp. Môn học này thay thế cho môn học Chính trị đã được quy định tại Thông tư số 16/2010/TT-BGDDT ngày 28 tháng 6 năm 2010 về Chương trình khung trung cấp chuyên nghiệp.

**Điều 2.** Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29 tháng 4 năm 2012 và thay thế các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo gồm: Quyết định số 375/QĐ-BGD&ĐT ngày 05 tháng 9 năm 1991 về việc ban hành Chương trình môn học Chính trị dùng cho hệ tuyển học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông tại các trường trung học chuyên nghiệp; Quyết định số 20/2003/QĐ-BGD&ĐT ngày 20 tháng 5 năm 2003 về việc ban hành Chương trình môn học Chính trị dùng

cho hệ tuyển học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tại các trường trung học chuyên nghiệp.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Chuyên nghiệp, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc các sở giáo dục và đào tạo, Thủ trưởng các cơ quan quản lý trường, Hiệu trưởng các trường trung cấp chuyên nghiệp, Thủ trưởng các cơ sở được giao nhiệm vụ đào tạo trình độ trung cấp chuyên nghiệp, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi thành Thông tư này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để báo cáo);
- Ban Tuyên giáo TW Đảng (để báo cáo);
- Ủy ban VHGD-TNTN&ND của QH (để báo cáo);
- Hội đồng Quốc gia Giáo dục (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ trưởng Phạm Vũ Luận (để báo cáo);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, ngành có trường đào tạo TCCN;
- Các Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Như Điều 3;
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ GD&ĐT;
- Lưu: VT, Vụ GDCN.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG**



**CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ  
DÙNG TRONG ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP CHUYÊN NGHIỆP**

(Ban hành theo Thông tư số 41/2012/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 3 năm 2012  
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**I. Tên môn học: Giáo dục chính trị**

**II. Thời lượng:**

1. Hệ tuyển học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông (sau đây gọi chung là THPT): 75 tiết (trong đó: lý thuyết 55 tiết và bài tập, thảo luận 20 tiết).

2. Hệ tuyển học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở (sau đây gọi chung là THCS): 90 tiết (trong đó: lý thuyết 65 tiết và bài tập, thảo luận 25 tiết).

**III. Thời điểm thực hiện:**

1. Đối với hệ tuyển học sinh tốt nghiệp THPT học vào kỳ học đầu tiên năm thứ nhất.
2. Đối với hệ tuyển học sinh tốt nghiệp THCS học vào kỳ học đầu tiên năm thứ hai.

**IV. Mục tiêu môn học:** Sau khi học xong môn học này, học sinh có khả năng:

**1. Về kiến thức**

- a) Trình bày được nội dung cơ bản nhất về thế giới quan và phương pháp luận chủ nghĩa Mác - Lê nin;
- b) Trình bày được nguồn gốc, nội dung cơ bản và ý nghĩa tư tưởng Hồ Chí Minh;
- c) Trình bày được những nội dung cơ bản về đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam qua các thời kỳ (nhất là đường lối đổi mới của Đảng từ năm 1986 đến nay).

**2. Về kỹ năng**

- a) Bước đầu hình thành nhận sinh quan, thế giới quan và phương pháp luận chủ nghĩa Mác - Lê nin, vận dụng vào học tập, rèn luyện và công tác sau này;
- b) Hình thành bản lĩnh chính trị và phẩm chất đạo đức, phấn đấu trở thành người học sinh tốt, người công dân tốt.

**3. Về thái độ**

- a) Củng cố niềm tự hào, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và con đường xã hội chủ nghĩa mà Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chọn;
- b) Bồi dưỡng tinh thần yêu nước, yêu lao động, rèn luyện, đóng góp tích cực vào thắng lợi của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;
- c) Rèn luyện được tác phong công nghiệp, lề lối làm việc của người lao động tốt, người kỹ thuật viên tốt.

## V. Điều kiện tiên quyết:

Đối với hệ tuyển học sinh tốt nghiệp THCS, học sinh phải hoàn thành các môn văn hóa phổ thông mới có điều kiện học môn học Giáo dục chính trị.

## VI. Mô tả vắn tắt nội dung môn học:

Chương trình môn học Giáo dục chính trị được xây dựng dùng chung cho hai hệ tuyển học sinh tốt nghiệp THPT và THCS:

**1. Kiến thức chung cho hai hệ tuyển:** 75 tiết, gồm chương mở đầu về Nhập môn Giáo dục chính trị (2 tiết) và các chương về Chủ nghĩa Mác - Lê nin (20 tiết); Tư tưởng Hồ Chí Minh (10 tiết); Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt nam (38 tiết); Tu dưỡng, rèn luyện để trở thành người công dân tốt, người lao động tốt (5 tiết).

**2. Kiến thức dành riêng cho hệ tuyển học sinh tốt nghiệp THCS:** 15 tiết, chương Bổ trợ kiến thức giáo dục công dân.

## VII. Kết cấu môn học và phân phối thời gian:

| TT | Nội dung  | Đối với Hệ tuyển học sinh<br>tốt nghiệp THPT |              |                       | Đối với Hệ tuyển học<br>sinh tốt nghiệp THCS |              |                       |
|----|---|--|--------------|-----------------------|--|--------------|-----------------------|
|    |   | Tổng<br>số tiết                              | Lý<br>thuyết | Thảo luận,<br>bài tập | Tổng<br>số tiết                              | Lý<br>thuyết | Thảo luận,<br>bài tập |
| 1  | Nhập môn Giáo dục chính trị   | 2  | 2            | 0                     | 2  | 2            | 0                     |
| 2  | Chủ nghĩa Mác - Lê nin  | 20   | 15           | 5                     | 20   | 15           | 5                     |
| 3  | Tư tưởng Hồ Chí Minh  | 10   | 7            | 3                     | 10   | 7            | 3                     |
| 4  | Đường lối cách mạng của<br>Đảng Cộng sản Việt Nam                             | 38   | 28           | 10                    | 38   | 28           | 10                    |
| 5  | Bổ trợ kiến thức giáo dục<br>công dân   |  |              |                       | 15   | 10           | 5                     |
| 6  | Tu dưỡng, rèn luyện để trở<br>thành người công dân tốt,<br>người lao động tốt | 5  | 3            | 2                     | 5  | 3            | 2                     |
|    | <b>Cộng:</b>  | <b>75</b>                                    | <b>55</b>    | <b>20</b>             | <b>90</b>                                    | <b>65</b>    | <b>25</b>             |

## VIII. Phương pháp dạy và học:

Sử dụng các phương pháp dạy học tích cực, tăng cường thảo luận, đối thoại kết hợp nhiều phương pháp hiện đại khác.

## IX. Đánh giá kết thúc học phần:

1. Hình thức thi, kiểm tra: Tự luận kết hợp với trắc nghiệm (nếu có);
2. Cách cho điểm: Thang điểm 10.

## X. Trang thiết bị dạy học:

Các loại phương tiện và đồ dùng dạy học truyền thống và hiện đại (bảng, máy chiếu, máy vi tính, các băng tư liệu, các đĩa hình, giấy chịu nhiệt, ... ).

## XI. Yêu cầu về giáo viên

Giáo viên có trình độ đại học trở lên, tốt nghiệp ở các ngành hoặc chuyên ngành lý luận chính trị. Đối với những giáo viên không tốt nghiệp các trường sư phạm phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.

## XII. Tài liệu tham khảo

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới (Đại hội VI, VII, VIII, IX, X. Nxb CTQG, HN - 2010).
2. Đảng Cộng sản Việt Nam: Nghị quyết Đại hội X và các Nghị quyết Trung ương khóa X.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam: Nghị quyết Đại hội XI và Nghị quyết Trung ương 3, Nghị quyết Trung ương 4, khóa XI.
4. Hồ Chí Minh Toàn Tập (Tập 1 đến tập 12), Nxb. CTQG, HN. 1995.
5. Các tài liệu hướng dẫn học tập, nghiên cứu Tư tưởng Hồ Chí Minh của Ban Tuyên giáo TW
6. Giáo trình các môn lý luận chính trị (dùng trong các trường đại học, cao đẳng).
7. Các tài liệu tham khảo khác liên quan đến môn học Giáo dục chính trị.

## XIII. Hướng dẫn thực hiện Chương trình môn học Giáo dục chính trị

1. Việc giảng dạy và học tập môn học Giáo dục chính trị phải dựa trên nền tảng của chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; Đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, pháp luật của Nhà nước và gắn với thực tiễn cách mạng Việt Nam.
2. Môn học Giáo dục chính trị thay thế cho môn học Chính trị trong Chương trình khung đào tạo TCCN, là môn học chung bắt buộc, vì vậy môn học này áp dụng cho tất cả các hình thức đào tạo trình độ TCCN trong các trường TCCN và các cơ sở có đào tạo TCCN.
3. Chương trình môn học Giáo dục chính trị được thực hiện từ năm học 2012 - 2013. Căn cứ vào điều kiện thực tiễn, các trường, các cơ sở có đào tạo TCCN có thể tổ chức giảng dạy, tổ chức thi, kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh sao cho phù hợp với các quy định hiện hành về giáo dục TCCN song phải đảm bảo đáp ứng đúng mục tiêu và đủ nội dung chương trình môn học.
4. Tùy theo điều kiện thực tế của từng trường TCCN và cơ sở đào tạo TCCN, Hiệu trưởng nhà trường có thể dành riêng một số tiết ở phần thời lượng thảo luận, bài tập để tổ chức cho học sinh tham quan học tập ở các di tích lịch sử của địa phương.

## XIV. Chương trình chi tiết môn học:

### CHƯƠNG MỞ ĐẦU: NHẬP MÔN GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ

#### I. KHÁI NIỆM VÀ ĐỐI TƯỢNG HỌC TẬP

##### 1. Khái niệm

a) *Chính trị và môn học Giáo dục chính trị*

- Chính trị

- Môn học Giáo dục chính trị

b) *Mục tiêu và yêu cầu của môn học*

- Mục tiêu

- Yêu cầu

##### 2. Đối tượng học tập

- Sự hình thành và nội dung chủ yếu của chủ nghĩa Mác - Lênin

- Sự hình thành và nội dung chủ yếu của tư tưởng Hồ Chí Minh

- Sự ra đời Đảng Cộng sản Việt Nam và nội dung đường lối cách mạng của Đảng.

## II. PHƯƠNG PHÁP HỌC TẬP

1. Áp dụng các phương pháp học tập tích cực
2. Việc học tập cần liên hệ với nghề nghiệp tương lai và thực tiễn cuộc sống

## III. Ý NGHĨA HỌC TẬP

1. Góp phần hình thành thế giới quan, phương pháp luận khoa học

- a) Có thế giới quan khoa học
- b) Có phương pháp luận đúng đắn

2. Bồi dưỡng nhận thức, năng lực hành động và rèn luyện đạo đức

- a) Bồi dưỡng nhận thức chính trị
- b) Nâng cao năng lực hành động
- c) Rèn luyện phẩm chất đạo đức, tình cảm tốt đẹp

## CHƯƠNG I: CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN

### I. CƠ SỞ KHÁCH QUAN VÀ SỰ HÌNH THÀNH CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN

#### 1. Khái niệm chủ nghĩa Mác - Lenin

- a) Khái niệm chủ nghĩa Mác
- b) Khái niệm chủ nghĩa Mác - Lenin

#### 2. Cơ sở khách quan của sự hình thành, phát triển của chủ nghĩa Mác - Lenin

- a) Điều kiện kinh tế - xã hội
- b) Tiền đề lí luận
- c) Tiền đề khoa học tự nhiên

#### 3. Quá trình hình thành, phát triển của chủ nghĩa Mác - Lenin

### II. NHỮNG NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN

#### 1. Chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử

##### a) Chủ nghĩa duy vật biện chứng

- Những nội dung cơ bản
  - Ý nghĩa phương pháp luận
- b) Chủ nghĩa duy vật lịch sử
  - Những nội dung cơ bản
  - Ý nghĩa phương pháp luận

#### 2. Học thuyết kinh tế của chủ nghĩa Mác - Lenin

##### a) Mục đích và những nội dung cơ bản trong học thuyết kinh tế của chủ nghĩa Mác - Lenin

- Mục đích

- Nội dung cơ bản

##### b) Học thuyết giá trị thặng dư - hòn đá tảng trong học thuyết kinh tế của chủ nghĩa Mác - Lenin

- Nội dung cơ bản

- Ý nghĩa của học thuyết giá trị thặng dư

#### 3. Lý luận về chủ nghĩa xã hội của chủ nghĩa Mác - Lenin

##### a) Giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của nó

- Khái niệm giai cấp công nhân
  - Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân
- b) *Cách mạng xã hội chủ nghĩa và tiến trình ra đời, phát triển của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa*
- Cách mạng xã hội chủ nghĩa
  - Tiến trình ra đời và phát triển của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa.

### III. Ý NGHĨA CỦA VIỆC HỌC TẬP CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN

#### 1. Vai trò

#### 2. Mục đích

### CHƯƠNG II: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

#### I. CƠ SỞ, QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

##### 1. Khái niệm và hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh

###### a) Khái niệm

- Khái niệm
  - Phân tích khái niệm
- b) *Hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh*
- Các bộ phận hợp thành
  - Nội dung cốt lõi của tư tưởng Hồ Chí Minh

##### 2. Cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh

###### a) Điều kiện lịch sử hình thành

- Trong nước
  - Quốc tế
- b) *Các tiền đề tư tưởng - lý luận*
- Giá trị văn hoá truyền thống Việt Nam
  - Tinh hoa văn hoá nhân loại
  - Chủ nghĩa Mác - Lenin

###### c) *Các phẩm chất, năng lực của Hồ Chí Minh*

- Năng lực trí tuệ
- Hoạt động và tổng kết thực tiễn
- Phẩm chất đạo đức

##### 3. Quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh

###### a) *Sự hình thành tư tưởng yêu nước (trước năm 1911)*

- Quá trình hoạt động
- Hình thành những tư tưởng chủ yếu

###### b) *Đến với chủ nghĩa Mác - Lenin (1911 - 1920)*

- Hoạt động thực tiễn
- Nội dung tư tưởng chủ yếu

###### c) *Thời kỳ hình thành cơ bản tư tưởng về cách mạng Việt Nam (1921 - 1930)*

- Hoạt động lý luận và thực tiễn

- Nội dung tư tưởng chủ yếu

d) Thời kỳ vượt qua thử thách, kiên trì giữ vững lập trường cách mạng (1930 - 1945)

- Hoạt động lý luận và thực tiễn

- Nội dung tư tưởng chủ yếu

e) Thời kỳ phát triển và hoàn thiện tư tưởng về cách mạng Việt Nam (1945 - 1969)

- Hoạt động lý luận và thực tiễn

- Nội dung tư tưởng chủ yếu

## II. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

### 1. Tư tưởng về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội

a) Cơ sở lý luận và thực tiễn

- Lý luận

- Thực tiễn

b) Quan niệm về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội

- Về độc lập dân tộc

- Về chủ nghĩa xã hội

c) Mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội

- Độc lập dân tộc là điều kiện tiên quyết, tiền đề đi tới chủ nghĩa xã hội

- Chủ nghĩa xã hội mục tiêu hướng tới, cơ sở đảm bảo vững chắc độc lập dân tộc.

### 2. Tư tưởng về xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh

a) Vai trò và bản chất của Đảng

- Vai trò lãnh đạo của Đảng

- Bản chất của Đảng

b) Sự cần thiết phải xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh

- Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu

- Đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng

- Khắc phục, sửa chữa sai lầm, khuyết điểm

- Hoàn thiện nhân cách đảng viên

c) Nội dung công tác xây dựng Đảng

- Về tư tưởng, lý luận

- Về chính trị

- Về tổ chức, cán bộ

- Về đạo đức cách mạng

### 3. Tư tưởng về đại đoàn kết dân tộc

a) Về vị trí, vai trò của đại đoàn kết dân tộc

- Vân đề chiến lược, quyết định thắng lợi sự nghiệp cách mạng

- Mục tiêu, nhiệm vụ hàng đầu của Đảng, quần chúng

b) Về nội dung, hình thức xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc

- Đại đoàn kết dân tộc là đại đoàn kết toàn dân

- Mặt trận dân tộc thống nhất là hình thức xây dựng, tổ chức quần chúng

#### **4. Tư tưởng về xây dựng Nhà nước của dân, do dân và vì dân**

##### *a) Về Nhà nước của dân, do dân, vì dân*

- Nhà nước của dân
- Nhà nước do dân
- Nhà nước vì dân

##### *b) Về bản chất của Nhà nước*

- Bản chất giai cấp của Nhà nước nói chung
- Nhà nước Việt Nam mang bản chất giai cấp công nhân
- Sự thống nhất bản chất giai cấp công nhân với tính nhân dân và tính dân tộc của Nhà nước ta

##### *c) Về xây dựng bộ máy nhà nước và đội ngũ cán bộ, công chức*

- Xây dựng bộ máy nhà nước
- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức

#### **5. Tư tưởng về văn hóa và đạo đức**

##### *a) Về văn hóa*

- Hồ Chí Minh - Nhà văn hóa kiệt xuất: Nhân cách văn hóa; sáng tạo những giá trị văn hóa.
- Khái niệm và vai trò của văn hóa: Khái niệm văn hóa: nêu khái niệm; phân tích nội hàm. Vai trò của văn hóa: Văn hóa là mục tiêu; văn hóa là động lực.
- Nội dung xây dựng, phát triển văn hóa: Xây dựng nền văn hóa lấy dân tộc làm gốc: giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc; tiếp thu văn hóa nhân loại. Các nội dung xây dựng, phát triển văn hóa: văn hóa văn nghệ; văn hóa giáo dục; văn hóa đời sống.

##### *b) Về đạo đức*

- Vị trí, vai trò của đạo đức cách mạng: Là gốc, nền tảng của con người, xã hội; có quan hệ chặt chẽ với tài năng.
- Các phẩm chất đạo đức cách mạng: Trung với nước, hiếu với dân; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; yêu thương con người, sống có tình nghĩa; tinh thần quốc tế trong sáng, thủy chung.
- Các nguyên tắc xây dựng đạo đức cách mạng: Tu dưỡng, rèn luyện suốt đời thông qua thực tiễn; nói đi đôi với làm, nêu gương đạo đức; kết hợp xây và chống.
- Tâm gương đạo đức Hồ Chí Minh: Đặc điểm; những đặc trưng nổi bật.

### **III. GIÁ TRỊ CỦA TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

#### **1. Giá trị lý luận**

- a) Vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin*
- b) Tài sản tinh thần to lớn, quý giá của dân tộc*

#### **2. Giá trị thực tiễn**

- a) Soi đường cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta giành thắng lợi*
- b) Định hướng đúng đắn cho việc giải quyết các vấn đề thực tiễn của công cuộc đổi mới.*

### **CHƯƠNG III: ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

#### **I. SỰ RA ĐỜI CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

##### **1. Hoàn cảnh lịch sử cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX**

- a) Tình hình thế giới*

b) Tình hình trong nước

## 2. Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam

a) Hoàn cảnh lịch sử

b) Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng

c) Ý nghĩa sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam

## II. ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG THỜI KỲ TRƯỚC ĐỔI MỚI NĂM 1986

### 1. Đường lối đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945)

a) Nội dung cơ bản của đường lối

Mục tiêu, đối tượng, nhiệm vụ, lực lượng, lãnh đạo và quan hệ quốc tế của cách mạng

b) Thắng lợi cách mạng Tháng Tám năm 1945

Nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử

### 2. Đường lối cách mạng Việt Nam (1945 - 1975)

a) Đường lối xây dựng và bảo vệ chính quyền, tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954)

- Nội dung đường lối kháng chiến

- Nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử

b) Đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975)

- Nội dung đường lối

- Nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử

### 3. Đường lối cách mạng Việt Nam (1975 - 1986)

a) Nội dung đường lối

Đường lối chung và đường lối kinh tế (Đại hội IV, Đại hội V)

b) Kết quả thực hiện

## III. ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN ĐẤT NƯỚC (1986 - nay)

### 1. Khái quát tiền trình đổi mới (1986 - nay)

a) Thời kỳ từ 1986 đến 1996

- Đại hội VI (12 - 1986) khởi xướng đường lối đổi mới toàn diện.

- Đại hội VII (6 - 1991) - Đại hội của “trí tuệ, đổi mới, dân chủ, kỷ cương, đoàn kết”.

b) Thời kỳ từ 1996 đến nay

- Đại hội VIII (6 - 1996), tiếp tục sự nghiệp đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Đại hội IX (4 - 2001), “Phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc, tiếp tục sự nghiệp đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”.

- Đại hội X (4 - 2006), Đại hội của “Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển”.

- Đại hội XI (1 - 2011), Đại hội của “Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại”.

## 2. Đường lối đổi mới trên các lĩnh vực

### a) Đường lối phát triển kinh tế

- Đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước: Mục tiêu, quan điểm, nội dung

- Đường lối xây dựng kinh tế thị trường định hướng XHCN: Mục tiêu, quan điểm, nội dung

### b) Đường lối xây dựng hệ thống chính trị

- Hệ thống chính trị ở Việt Nam: Khái niệm, mục tiêu, quan điểm xây dựng hệ thống chính trị.

- Xây dựng Đảng trong hệ thống chính trị: Vai trò và phương thức lãnh đạo của Đảng trong hệ thống chính trị.

- Xây dựng Nhà nước trong hệ thống chính trị: Vai trò và hoạt động của Nhà nước trong hệ thống chính trị.

- Phát huy dân chủ, xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong hệ thống chính trị: Chủ trương phát huy dân chủ, xây dựng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân của Đảng.

### c) Đường lối xây dựng, phát triển văn hóa và giải quyết các vấn đề xã hội

- Đường lối xây dựng, phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc: Vai trò của văn hóa, quan điểm và nội dung xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

- Đường lối giải quyết các vấn đề xã hội: Ý nghĩa, quan điểm, nội dung, biện pháp giải quyết các vấn đề xã hội.

### d) Đường lối đối ngoại, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế

- Đường lối đối ngoại: Vai trò, mục tiêu, quan điểm chỉ đạo và nhiệm vụ mở rộng quan hệ đối ngoại.

- Chủ trương tích cực và chủ động hội nhập quốc tế: Quan điểm, chủ trương hội nhập quốc tế.

## CHƯƠNG IV: BỒ TRỢ KIẾN THỨC GIÁO DỤC CÔNG DÂN

(Dành riêng cho hệ tuyển học sinh tốt nghiệp THCS)

### I. MÔI TRƯỜNG VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

#### 1. Môi trường và thực trạng bảo vệ môi trường ở nước ta

##### a) Môi trường và chức năng của môi trường

##### b) Thực trạng bảo vệ môi trường ở nước ta hiện nay

#### 2. Đường lối của Đảng về bảo vệ môi trường

##### a) Quan điểm, chủ trương của Đảng về bảo vệ môi trường

##### b) Công dân với việc bảo vệ môi trường

### II. CÁ NHÂN, TẬP THỂ VÀ XÃ HỘI

#### 1. Cá nhân và tập thể

##### a) Khái niệm

##### b) Mối quan hệ giữa cá nhân và tập thể

## **2. Cá nhân và xã hội**

- a) Vai trò và trách nhiệm của cá nhân đối với xã hội
- b) Xây dựng quan hệ đúng đắn giữa cá nhân và xã hội hiện nay

### **III. CHÍNH SÁCH DÂN SỐ VÀ GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM**

#### **1. Chính sách dân số**

- a) Thực trạng và ý nghĩa giải quyết vấn đề dân số nước ta
- b) Nội dung chính sách dân số

#### **2. Chính sách giải quyết việc làm**

- a) Thực trạng lao động và ý nghĩa giải quyết việc làm
- b) Nội dung chính sách giải quyết việc làm
- c) Công dân với việc làm.

### **CHƯƠNG V: TU DƯỠNG, RÈN LUYỆN ĐỂ TRỞ THÀNH NGƯỜI CÔNG DÂN TỐT, NGƯỜI LAO ĐỘNG TỐT**

#### **I. QUAN NIỆM VỀ NGƯỜI CÔNG DÂN TỐT, NGƯỜI LAO ĐỘNG TỐT**

##### **1. Người công dân tốt**

- a) Tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ
- b) Tiêu chuẩn về đạo đức, lối sống

##### **2. Người lao động tốt**

- a) Là người công dân tốt đang ở tuổi lao động
- b) Lao động có kỹ luật, kỹ thuật, có năng suất, chất lượng, hiệu quả cao

#### **II. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, TÂM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH, TU DƯỠNG VÀ RÈN LUYỆN TRỞ THÀNH NGƯỜI CÔNG DÂN TỐT, NGƯỜI LAO ĐỘNG TỐT**

##### **1. Phát huy truyền thống yêu nước, trung thành với sự nghiệp cách mạng của nhân dân và truyền thống nhân ái của con người Việt Nam**

- a) Phát huy truyền thống yêu nước, "trung với nước, hiếu với dân"
- b) Phát huy truyền thống nhân ái của con người Việt Nam mới

##### **2. Rèn luyện phẩm chất "Cần kiệm liêm chính, chí công vô tư" và có tinh thần quốc tế trong sáng**

- a) Rèn luyện phẩm chất "cần kiệm liêm chính, chí công vô tư"
- b) Có tinh thần quốc tế trong sáng.

KT. BỘ TRƯỞNG

